TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2025/HS-ST
Ngày: 25- 07- 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11- QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Đông và ông Nguyễn Văn Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Đình Tú - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11- Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Đàm Công Tư- Kiểm sát viên.

Ngày 25- 7- 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11-Quảng Ngãi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2025 (Thụ lý cũ số 24/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 06 năm 2025), theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HS, ngày 04- 7- 2025, Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 05/TB-TA ngày 15- 7- 2025 đối với các bị cáo:

1. Thao Ng; tên gọi khác: Không; sinh ngày 01/9/2002 tại tỉnh Quảng Ngãi (Kon Tum cũ). Nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: Thôn Đắk M, xã Bờ , tỉnh Quảng Ngãi; Số căn cước công dân: 062202000186 cấp ngày 01/04/2021, nơi cấp Cục CSQLHC về TTXH. Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Brâu; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thao L, sinh năm 1975 và bà Y K, sinh năm 1979, hiện tại cha mẹ sinh sống tại Thôn Đắk M, xã Bờ , tỉnh Quảng Ngãi. Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam số 2- phân trại Ngọc Hồi, tỉnh Quảng Ngãi từ ngày 17/12/2024 đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Thao D; tên gọi khác: Không; sinh ngày 04/5/2004, tại tỉnh Quảng Ngãi (Kon Tum cũ). Nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: Thôn Đắk M, xã Bờ , tỉnh Quảng Ngãi; Số căn cước công dân: 062204004719 cấp ngày 06/5/2023, nơi cấp Cục CSQLHC về TTXH. Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Brâu; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông A Q, sinh năm 1987 và bà Y S, sinh năm 1987, hiện tại cha mẹ sinh sống tại Thôn Đắk M, xã Bờ , tỉnh Quảng Ngãi. Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam số 2- phân trại Ngọc Hồi, tỉnh Quảng Ngãi từ ngày 17/12/2024 đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người *có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh A N, sinh năm 2004. Địa chỉ: Thôn Đắk M, xã Bờ , tỉnh Quảng Ngãi (Vắng mặt- có đơn đề nghị xét xư vắng mặt).

Người chứng kiến: Anh Đặng Văn V, sinh năm 1974. Địa chỉ: Thôn Ngọc H, xã Bờ , tỉnh Quảng Ngãi (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thao Ng là người sử dụng chất ma túy *(loại ma túy đá)*. Trong thời gian sử dụng chất ma túy, Ng biết một người đàn ông tên Ch *(không rõ nhân thân lai lịch)* có bán ma túy đá. Khoảng 15 giờ 00 ngày 17/12/2024, Ng đang ở nhà một mình thì Thao D đến chơi. Lúc đang ngồi chơi, Ng rủ D cùng đi đến nhà người đàn ông tên Ch mua ma túy đá về sử dụng thì D đồng ý. Sau đó, Ngọc điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 36M1- 080.28 chở D đi từ xã Pờ đến nhà Ch tại Thôn , xã Đắk K, huyện Ngọc H. Đến nơi, Ng đi bộ vào mua ma túy còn D ở bên ngoài cảnh giới. Ng đến gần cửa sổ *(loại cửa sổ chớp)* trước nhà Ch và nói: "Anh Ch ơi cắt cho em sáu trăm đá". Ý của Ng là nói Ch bán cho Ng số lượng ma túy đá tương đương với số tiền 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*). Nói xong, Thao Ng lấy số tiền 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*) đưa qua cửa sổ thì có người bên trong cầm tiền rồi bảo "đợi chút". Khoảng 05 phút sau, Ng thấy có một gói ni lông được ép nhiệt kín chứa ma túy đá được đưa ra từ trong nhà qua cửa sổ. Ngọc cầm gói ma túy này đi ra đưa cho D rồi điều khiển xe mô tô chở D về xã Pờ . Trên đường đi, do sợ gói ma túy này bị rơi, Ng nói Thao D lấy tờ tiền gói gói ma túy lại rồi cầm trên tay, nếu bị lực lượng Công an phát hiện thì ném đi. Khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày, Ng điều khiển xe mô tô về đến đoạn đường liên thôn gần cổng vào nghĩa trang thôn Ngọc H, xã Pờ *(theo hướng xã Đăk Kan – xã Pờ Y)* thì thấy tổ công tác Công an xã Pờ Y yêu cầu dừng xe. Do sợ bị phát hiện nên Ng tăng tốc bỏ chạy, đồng thời D ném gói ma tuý trong lòng bàn tay phải xuống đường. Tuy nhiên, Ng điều khiển xe bỏ chạy được khoảng 15m thì bị tổ công tác khống chế, bắt giữ. Tổ công tác đưa Thao D và Thao Ng đến vị trí gói ma túy được ném xuống để kiểm tra thì thấy gói ma túy mà Ngọc đã mua được gói trong một tờ tiền Việt Nam mệnh giá 2.000đ *(hai nghìn đồng)*. Tổ công tác đã đưa Thao Ng, Thao D cùng vật chứng về trụ sở Công an xã Pờ Y để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Thao Ng và Thao D về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tạm giữ, niêm phong tang vật, vật chứng liên quan theo quy định. Tại Cơ quan điều tra, bị can Thao Ng và Thao D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận giám định số: 510/KL-KTHS, ngày 25/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum kết luận: Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu

trắng được niêm phong trong phong bì bằng giấy gửi giám định là **ma túy**, loại: **Methamphetamine**, có khối lượng là: **0,269 gam**.

Tại Bản cáo trạng số: 18/CT-VKSNH ngày 02- 6- 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi truy tố Thao Ng; Thao D về tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo; biết ăn năn, hối cải.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố khẳng định việc truy tố đối với các bị cáo Thao Ng, Thao D là có căn cứ, đúng pháp luật; đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố các bị cáo Thao Ng, Thao D phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Thao Ng mức án từ 18 đến 21 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam (ngày 17- 12- 2024).

- Xử phạt bị cáo Thao D mức án từ 14 đến 17 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam (ngày 17- 12- 2024).

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Thao Ng và Thao D.

2. Về xử lý vật chứng: *Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;*

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì bằng giấy, mặt trước có chữ "CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ 510/KL – KTHS", mặt sau được dán kín, tại các mép dán có chữ ký, chữ viết ghi họ tên của Vũ Toàn Tài, Nguyễn Hàn Ni và các hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum (*Mẫu vật còn lại được đựng trong 01 (một) gói ni long, có khối lượng đã trừ bì là : 0,258 gam)* và 01 tờ tiền Việt nam mệnh giá 2.000đồng rách không còn giá trị sử dụng.

- Trả lại cho anh A N: 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, gắn biển kiểm soát 36M1- 080.28, số máy E3X9E033682, số khung 3210GY012472 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 007581, của xe mô tô biển kiểm soát: 36M1- 080.28, tên chủ xe: Lê Thi Bích – 1991.

(Vật chứng nêu trên như được ghi tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/7/2025 giữa Trại tạm giam số 2- Công an tỉnh Quảng Ngãi và Phòng Thi hành án dân sự số 11 tỉnh Quảng Ngãi).

3. Về án phí: Đề nghị căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của

Ủy ban thường vụ Quốc Hội; buộc các bị cáo Thao Ng, Thao D mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi và Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11-Quảng Ngãi đã thực hiện đầy đủ, đúng trình tự, thẩm quyền các thủ tục tiến hành tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh A N vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; người chứng kiến là anh Đặng Văn V vắng mặt không có lý do. Xét việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, các bị cáo Thao Ng, Thao D khai nhận hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11-Quảng Ngãi) đã đề cập. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác cùng các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận:

Ngày 17/12/2024, khi Thao D đến nhà Thao Ng chơi, Ng đã nảy sinh ý định rủ Thao D đến tìm gặp người đàn ông tên thường gọi là Ch tại thôn 3 xã Đắk Kan để mua ma túy, mục đích về cả hai cùng sử dụng, được Thao Dan đồng ý. Sau đó, Thao Ng điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36M1- 080.28, mượn của A N chở Thao D tới nhà anh Ch. Đến nơi, Thao D đứng ngoài xe còn Thao Ng đi vào bên trong, tới gần cửa sổ thì dừng bên ngoài rồi gọi hỏi anh Ch bán ma túy cho với giá 600.000 đồng. Một lát sau, có một người đàn ông đưa qua ô cửa sổ 01 gói ma túy. Thao Ng cầm gói ma túy ra xe rồi đưa cho Thao D còn mình điều khiển xe mô tô. Trên đường về, Thao Ng nói Thao D lấy tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng (Hai nghìn đồng) bọc gói ma túy lại, nếu gặp công an thì ném xuống đường. Khi cả hai đi đến đoạn đường liên thôn gần cổng chào nghĩa trang thôn Ngọc H, xã Bờ Y thì gặp tổ công tác công an xã Bờ Y. Sợ bị phát hiện nên Thao D liền vứt gói ma túy xuống đường, còn Thao Ng tăng ga định bỏ chạy nhưng bị Công an xã không chế, bắt giữ. Tổ công tác đưa Thao Ng và Thao D tới vị trí gói ma túy mà Thao Dan ném xuống trước đó thì cả hai đều thừa nhận về hành vi của mình.

Tại kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum kết luận: Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì bằng giấy gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,269gam.

Tại thời điểm thực hiện hành vi tàng trữ số ma túy nêu trên, Thao Ng và Thao D là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trước khi đi, cả hai không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ

thể. Thao Ng là người khởi xướng rủ rê Thao D cùng mua ma túy về sử dụng chung và là người bỏ tiền ra mua ma túy cũng như trực tiếp liên lạc trao đổi với người bán để mua. Thao D đóng vai trò cất giữ ma túy theo sự phân công của Ngọc.

Như vậy, hành vi của Thao Ng và Thao D đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum truy tố các bị cáo theo các điều luật vừa nêu, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, thấy rằng: Hành vi của các bị cáo Thao Ng và Thao D là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Thao Ng là người có trình độ học vấn và nhận thức được rằng, ma túy là chất độc dược có khả năng gây nghiện cao, làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, tính mạng của người sử dụng nhưng lại cố ý rủ rê Thao D thực hiện tội phạm mục đích để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo Thao Ng mức hình phạt cao hơn bị cáo Thao D.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng - giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với người phạm tội, Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo Thao Ng và Thao D không phải chịu các quy định về tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải – đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà các bị cáo được hưởng. Ngoài ra cả hai bị cáo đều là người đồng bào dân tộc thiểu số; bị cáo Thao D còn không có trình độ học vấn nên sự hiểu biết pháp luật rất hạn chế; ngoài ra, cha mẹ bị cáo Thao D đi làm ăn xa, bản thân hiện sinh sống cùng ông bà nội nên thiếu sự chăm sóc, giáo dục trực tiếp từ cha mẹ. Do đó cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà tích cực cải tạo.

[5] Với tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, tình tiết giảm nhẹ cùng nhân thân của bị cáo như đã phân tích, đánh giá ở trên, thấy rằng: Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục người phạm tội, đồng thời cũng nhằm để răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hành vi phạm tội của các bị cáo không có tính vụ lợi. Hơn nữa các bị cáo đều là người làm nông, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Nguồn gốc gói ma túy mà các bị cáo tàng trữ là do mua được của người đàn ông tên Ch tại nhà của anh Vi Công Ch. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp xác minh, đối chất với anh Vi Công Ch nhưng không xác định được nhân thân lai lịch của người đàn ông tên Ch vì bị cáo Thao Ng chỉ giao nhận tiền và ma túy qua ô cửa sổ, việc giao nhận trên chỉ có Ngọc và người bán chất ma tuý cho Thao Ng biết. Thao Ng không nhìn thấy mặt và cũng không biết người đã bán chất ma tuý cho Ng là ai. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Chiếc xe mô tô BKS 36M1- 080.28 mà bị cáo Thao Ng mượn của anh A N để làm phương tiện đi mua chất ma túy, anh A N hoàn toàn không biết, nên không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự đối với anh A N.

[9] Về vật chứng của vụ án:

Đối với số ma tuy thu giữ được là vật chứng liên quan trực tiếp đến tội phạm và là vật cấm lưu hành; tờ tiền mệnh giá 2.000đồng bị cáo Thao D dùng để gói ma túy, hiện cũ, rách không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với xe mô tô BKS 36M1- 080.28 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 007581 tên chủ xe là Lê Thị B, sinh năm 1991, trú tại: Thôn Thống Nhất , xã Xuân D, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá. Chị B đã bán xe mô tô trên cho người khác và không còn giữ giấy tờ, cũng như thông tin người mua xe, nay chị B không có yêu cầu gì đối với xe mô tô trên. Anh A N mua lại chiếc xe này vào giữa năm 2024 của người đàn ông tên V, anh N không nhớ rõ tên, địa chỉ của người bán, quá trình mua bán xe không có hợp đồng, chưa sang tên đổi chủ. Vì vậy, HĐXX thấy trả lại xe mô tô này và cho anh N là phù hợp.

[10] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Quảng Ngãi trình bày lời luận tội và đề nghị áp dụng điều luật, mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo Thao Ng và Thao D mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Thao Ng và Thao D phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Thao Ng 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam (ngày 17- 12- 2024).

- Xử phạt bị cáo Thao D 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam (ngày 17- 12- 2024).

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Thao Ng và Thao D.

2. Về xử lý vật chứng: *Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;*

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì bằng giấy, mặt trước có chữ "CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ 510/KL – KTHS", mặt sau được dán kín, tại các mép dán có chữ ký, chữ viết ghi họ tên của Vũ Toàn Tài, Nguyễn Hàn Ni và các hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum (chứa mẫu vật gồm : *01 (một) gói ni long, có khối lượng đã trừ bì là : 0,258 gam- mẫu vật còn lại sau giám định và 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng đã qua sử dụng).*

- Trả lại cho anh A N: 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, gắn biển kiểm soát 36M1- 080.28, số máy E3X9E033682, số khung 3210GY012472 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 007581, của xe mô tô biển kiểm soát: 36M1- 080.28, tên chủ xe: Lê Thi B - 1991; địa chỉ: Thống Nhất, Xuân Dương, Thường Xuân, Thanh Hoá.

(Vật chứng nêu trên như được ghi tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/7/2025 giữa Trại tạm giam số 2- Công an tỉnh Quảng Ngãi và Phòng Thi hành án dân sự số 11 tỉnh Quảng Ngãi).

3. Về án phí: *Áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12- 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội);*

- Buộc bị cáo Thao Ng và Thao D mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về kháng cáo: *Áp dụng các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;*

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 25- 7- 2025), các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:
- TAND t. Quảng Ngãi;
- VKSND t. Quảng Ngãi;
- VKSND khu vực 11- Quảng Ngãi;
- Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Trần Thị Phượng